

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NGHĨA LỘ
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2020/HS-ST

Ngày 31/8/2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHĨA LỘ, TỈNH YÊN BÁI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà La Thị Thắm;

Bà Vi Thị Bích Phượng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thúy Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ tham gia phiên tòa: Bà Hà Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2020 tại Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 29/2020/TLST - HS ngày 05 tháng 8 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2020/QĐXXST - HS ngày 17 tháng 8 năm 2020 đối với **bị cáo:**

Họ và tên: **Lò Văn T**, sinh 20/02/1997 tại huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái.

ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Bản Lồm, xã Hạnh Sơn, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Lò Văn T1, sinh năm 1976 và con bà Hoàng Thị H, sinh năm 1974; có vợ là Lương Thị Biển, sinh năm 1996 và có 01 con sinh năm 2019.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 01/4/2020, tạm giam ngày 02/4/2020, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái (có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Chị Tạ Thị L (Tên gọi khác là Tạ Thị T2), sinh năm 1967.

Trú tại: Tổ 4, phường Cầu Thia, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái (Có mặt).

Người có quyền lợi liên quan đến vụ án:

1. Ông Lò Đức B, sinh năm 1948.

2. Anh Lò Văn T1, sinh năm 1976.

Cùng trú tại bản Lồm, xã Hạnh Sơn, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái (Có mặt).

Người làm chứng: Cháu Tạ Minh Q, sinh năm 2008.

Trú tại: Tổ 4, phường Cầu Thia, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 50 phút ngày 31/3/2020, tại bản Lồm, xã Hạnh Sơn, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái. Tổ công tác Công an thị xã Nghĩa Lộ bắt quả tang Lò Văn T, sinh năm 1997, trú tại bản Lồm, xã Hạnh Sơn, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ tại túi quần bên phải T đang mặc trên người 01 gói nilon màu trắng, bên trong có 01 gói giấy màu trắng có dòng kẻ, bên trong gói giấy có chứa chất bột nén màu trắng, T khai nhận đó là Heroine, mua về để sử dụng, thu giữ tại túi quần phía sau bên phải T đang mặc số tiền là 560.000đ; thu giữ tại túi quần phía sau bên trái T đang mặc số tiền là 130.000đ gồm nhiều mệnh giá khác nhau; tại túi áo bò phía trước bên trái của T 01 chứng minh nhân dân số 060563886, 01 đăng ký xe mô tô BKS 21L-003.86, 01 thẻ khách hàng MEDLATEC, 01 thẻ ngân hàng Agribank số 9704050877659446, 01 thẻ ngân hàng BIDV số 9704180115303398, 01 giấy phép lái xe số H967090, 02 thẻ bảo hiểm y tế mang tên Tạ Quang M, 02 thẻ bảo hiểm y tế mang tên Tạ Thị L, 01 thẻ bảo hiểm y tế mang tên Tạ Đăng T3. Ngoài ra Cơ quan điều tra còn thu giữ 01 đôi dép nhựa màu đen, 01 Va Ly màu xanh bên trong có 06 chiếc quần và 10 chiếc áo đã cũ.

Tại Cơ quan điều tra Lò Văn T khai nhận: Do không có tiền mua ma túy để sử dụng và tiêu sài cá nhân nên T đã nảy sinh ý định đi cướp tài sản. Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 31/3/2020, T mang theo 01 con dao dài khoảng 40 cm, chuôi dao bằng gỗ có khâu dao bằng kim loại màu vàng có chiều dài khoảng 15 cm, bản dao chỗ rộng nhất là 05 cm, mũi dao nhọn, dao được để trong bao dao bằng gỗ có buộc một sợi dây vải nhiều màu sắc và đi xe mô tô BKS 21C1-169.26 (Xe do T lấy của ông nội tên là Lò Đức B) đến nghĩa trang bản Nang Phai, xã Phúc Sơn, thị xã Nghĩa Lộ, nơi gần đường tỉnh lộ 174 với ý định đứng đợi ở đó xem thấy ai sơ hở sẽ đi theo để cướp tài sản, trên đường đi T nhặt được 02 khẩu trang màu xanh, 01 chiếc T đeo, 01 chiếc T dùng để che biển số xe với mục đích để không ai nhận ra mình. Ngồi trên xe quan sát một lúc thì nhìn thấy chị Tạ Thị L (Tên gọi khác là Tạ Thị T1), sinh năm 1967 điều khiển xe mô tô BKS 21T6-3563 chở theo con trai Tạ Minh Q, sinh năm 2008, trú tại phường Cầu Thia, thị xã Nghĩa Lộ, đi theo hướng thị xã Nghĩa Lộ đến Trạm Tàu, trên người chị L có đeo 01 túi sách màu đen. T điều khiển xe mô tô đi theo sau chị L đến khu vực thôn Điệp Quang, xã Phúc Sơn thì vượt lên trước sau đó quay xe lại và chặn xe chị L, khiến xe chị L đổ ra đường, T dựng xe rồi cầm con dao đã chuẩn bị từ trước đe dọa và yêu cầu chị L đưa hết tiền cho mình, chị L giữ túi, không đưa nên T dùng dao cắt dây túi sách đoạn ngang cổ chị L để cướp túi, lúc này chị L dùng hai tay ôm giữ lại túi sách thì bị T đe dọa nếu cô không buông túi thì cháu sẽ chém, sau đó T dùng dao chém vào mũ bảo hiểm chị L đang đội 01 nhát và chém tiếp 01 nhát trúng vào cổ tay, bàn tay trái của chị L khiến chị L buông túi sách ra, T cầm túi lên xe của mình bỏ chạy theo hướng đi thị xã Nghĩa Lộ. Đến khu vực bản Muông, xã Phúc Sơn cách nghĩa trang bản Lụ khoảng 100m thì dừng lại, mở túi sách ra kiểm tra thấy có khoảng 1.200.000đ và nhiều giấy tờ cá nhân, T lấy tiền cùng toàn bộ giấy tờ và vứt túi sách ở ven đường rồi tiếp tục đi lên khu vực nghĩa trang thôn Nang Phai, xã Phúc Sơn gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi, T không biết tên, địa chỉ và mua của người này 01 phen ma túy với giá 400.000đ. Sau khi mua được ma túy T đã sử dụng một phần (bằng hình thức tiêm chích) rồi đi xe về nhà.

Khi về đến nhà T cất con dao ở cạnh chạn gỗ dưới bếp rồi đi lên nhà, vào buồng ngủ của mình lấy giấy tờ vừa cướp được ra xem thấy có 02 thẻ ATM, nhiều thẻ bảo hiểm y tế, chứng minh thư, giấy phép lái xe, đăng ký xe mô tô của chị L. T cất giấy tờ vào trong túi áo bò đang mặc và sắp xếp quần áo vào trong Va Ly tiếp tục dùng xe mô tô BKS 21C1-169.26 chở Va Ly quần áo ra bến xe thị xã Nghĩa Lộ để đi xe khách về Hà Nội, nhưng không có xe. T chở Va Ly quay về nhà anh họ là Đồng Văn Hồng ở bản Lồm, xã Hạnh Sơn, thị xã Nghĩa Lộ để ngủ nhờ. T cất giấu số ma túy ở túi quần phía trước bên phải đến khoảng 22 giờ 50 phút cùng ngày thì bị Công an thị xã Nghĩa Lộ bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như nêu ở trên.

Ngày 01/4/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Nghĩa Lộ ra lệnh khám xét khẩn cấp đối với nơi ở và đồ vật của Lò Văn T tại bản Lồm, xã Hạnh Sơn, thị xã Nghĩa Lộ. Kết quả khám xét Cơ quan Công an phát hiện thu giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại Sirius RC, màu sơn đỏ-đen, BKS 21C1-169.26; 01 con dao dài 41 cm, chuôi dao bằng gỗ có khâu dao bằng kim loại màu vàng có chiều dài 15 cm, bản dao chỗ rộng nhất 05 cm, mũi dao nhọn, dao được để trong bao dao bằng gỗ có buộc sợi dây vải nhiều màu sắc, 01 mũ bảo hiểm màu xanh, trên mũ có in chữ YAMAHA LIÊM THÚY, kính mũ bị vỡ. Cùng ngày Cơ quan điều tra đã truy tìm vật chứng 01 túi sách có dây đeo, màu đen kích thước 15 x 10 cm, loại có nắp gấp theo lời khai của Lò Văn T là túi sách Tân cướp của chị Tạ Thị L sau đó vớt tại mép đường thuộc bản Muông, xã Phúc Sơn, thị xã Nghĩa Lộ. Kết quả truy tìm không phát hiện túi sách mà T đã khai báo.

Tại bản kết luận giám định số: 71/GĐMT ngày 06/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

Chất bột nén màu trắng thu giữ của Lò Văn T có khối lượng là 0,12 gam, lấy 0,079 gam trích từ 0,12 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy; loại Heroine.

Heroine nằm trong Danh mục I, STT: 9, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của chính phủ.

Tại bản kết luận giám định số: 105 ngày 08/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

Toàn bộ số tiền 690.000đ thu giữ khi bắt quả tang Lò Văn T ngày 31/3/2020 gửi giám định là tiền do Ngân hàng nhà nước Việt Nam phát hành.

Tại bản kết luận giám định số: 70 ngày 28/5/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Yên Bái kết luận đối với thương tích của chị Tạ Thị L:

- Gãy đầu dưới xương quay tay trái còn phương tiện kết hợp xương, hạn chế vận động khớp cổ tay trái: 15%; đứt gân đuôi ngón 1+ gân dạng ngón 1 bàn tay trái gây cứng khớp đốt bàn- ngón 1: 11%; seo vùng cổ 02%; seo vùng cổ tay trái 02%. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của chị Tạ Thị L tại thời điểm giám định là 27%.

Bản Cáo trạng số: 29/CT-VKS-NL ngày 03/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ đã truy tố Lò Văn T ra tr-ớc Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ để xét xử về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 và tội “*Cướp tài sản*” theo điểm c, d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ trình bày lời luận tội đối với bị cáo vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội

đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lò Văn T từ 1 năm 6 tháng đến 2 năm tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c, d khoản 2 Điều 168, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm e khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lò Văn T từ 8 năm đến 9 năm tù về tội cướp tài sản.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự. Tổng hợp chung của hai tội là 9 năm 6 tháng đến 11 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo cho cả hai tội.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584; Điều 585; Điều 590 Bộ luật dân sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo Lò Văn T phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe và chi phí điều trị cho chị Tạ Thị L tổng số tiền là 69.987.000đ.

Về vật chứng và tài sản tạm giữ của vụ án: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tại Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản gồm:

+ cho chị Tạ Thị L: 01 chứng minh nhân dân số 060563886, 01 đăng ký xe mô tô BKS 21L-003.86, 01 thẻ khách hàng MEDLATEC, 01 thẻ ngân hàng Agribank số 9704050877659446, 01 thẻ ngân hàng BIDV số 9704180115303398, 01 giấy phép lái xe số H967090, 02 thẻ bảo hiểm y tế mang tên Tạ Quang M, 02 thẻ bảo hiểm y tế mang tên Tạ Thị L, 01 thẻ bảo hiểm y tế mang tên Tạ Đăng T3.

+ Cho Lò Văn T 01 đôi dép nhựa màu đen, 01 Va Ly màu xanh bên trong có 06 chiếc quần và 10 chiếc áo đã cũ, những tài sản này không liên quan đến vụ án.

+ Cho ông Lò Văn B 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại Sirius RC, màu sơn đỏ-đen, BKS 21C1-169.26, là tài sản hợp pháp của ông B do bị cáo lấy đi làm phương tiện cướp tài sản mà ông không biết.

Những tài sản trên Cơ quan điều tra trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu tiêu hủy gồm: 0,041 gam Heroine, được niêm phong lại vào một phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành. Mặt trước phong bì có ghi “Vật chứng thu giữ của Lò Văn T ngày 31/3/2020 tại bản Lôm, xã Hạnh Sơn, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái.” (Sau khi trích mẫu giám định). Mặt sau phong bì các mép được dán kín có đầy đủ họ tên, chữ ký của Hà Văn Lưu, Hoàng Thị Thương Huyền, Đỗ Thái Trung, Trần Nhật Tân, Lò Văn T và 04 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái; 02 vỏ phong bì thư đã mở niêm phong, túi nilon và giấy gói.

- Trả lại cho bị cáo: 01 chiếc áo khoác bò màu xanh bạc, loại có cúc áo bằng kim loại, có hai túi áo ngực, trên áo có nhiều chỗ trang trí kiểu sọc rách; 01 chiếc mũ bảo hiểm màu xanh, trên mũ có in chữ YAMAHA LIÊM THÚY, kính bị vỡ.

- Trả lại cho chị Tạ Thị L 01 mũ bảo hiểm màu đỏ đen, loại nửa đầu có kính, trên mũ có ghi chữ GRS Helmets và có vết đứt sắc gọn dài khoảng 5 cm; 01 (Một) phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành. Mặt trước phong bì có ghi “Tiền (690.000đ) thu giữ của Lò Văn Tân ngày 31/3/2020 tại bản

Lốm, xã Hạnh Sơn, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái.” (Sau khi giám định). Mặt sau phong bì các mép được dán kín có đầy đủ họ tên, chữ ký của Hoàng Đình Long, Nguyễn Xuân Thủy, Đồng Thu Hằng và 04 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái.

- Trả lại cho anh Lò Văn T1 01 con dao dài 41 cm, lưỡi dao bằng kim loại, chuôi dao bằng gỗ dài 15 cm; 01 vỏ dao bằng gỗ có buộc một sợi dây vải nhiều màu sắc.

Về án phí đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị hại (Chị L) cho rằng bị cáo khai là đúng sự việc và chị yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho chị tổng số tiền là 69.987.000đ. Đối với chiếc túi sách chị mua từ lâu và sử dụng đã cũ vì vậy chị không yêu cầu bị cáo phải bồi thường. Ngoài ra chị không có ý kiến gì thêm.

Tại phiên tòa người làm chứng (Cháu Tạ Minh Q) thấy việc bị cáo khai là đúng sự việc mà bị cáo gây ra đối với mẹ cháu.

Tại phiên tòa người có quyền lợi liên quan đến vụ án ông Lò Đức B cho biết bị cáo lấy xe của ông đi mua ma túy và cướp tài sản ông không biết, đến nay ông đã nhận lại xe và không có yêu cầu gì đối với bị cáo.

Tại phiên tòa hôm nay anh Lò Văn T1 cho rằng việc con anh lấy dao của gia đình đi cướp tài sản anh không biết và anh đề nghị Hội đồng xét xử cho anh xin lại con dao đó.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, Quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử;

Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã Nghĩa Lộ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai nhận của bị cáo Lò Văn T ở tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với kết luận giám định, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đã đủ căn cứ để xác định: Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 31/3/2020 T đi xe mô tô của ông nội tên là Lò Đức B đến khu vực Km 12, tỉnh lộ 174 thuộc địa phận thôn Điệp Quang, xã Phúc Sơn, thị xã Nghĩa Lộ, chặn đường, dùng dao chém, gây thương tích 27% sức khỏe của chị Tạ Thị L (Tạ Thị T2), sinh năm 1967, trú tại tổ 4, phường Cầu Thia, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái. Làm cho

chị L không có khả năng chống cự được và đã cướp đi 01 túi sách giả da màu đen bên trong có một số giấy tờ tùy thân và 1.200.000đ (Một triệu hai trăm nghìn đồng). Sau khi cướp được tiền của chị L, T đã đi lên khu vực nghĩa trang thôn Nang Phai, xã Phúc Sơn mua 400.000đ Heroine để sử dụng và cất giấu trong người 0,12 gam Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị bắt quả tang. Như vậy Hội đồng xét xử xét thấy Lò Văn T là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm sự, nhận thức được việc cướp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện để có tiền chi tiêu cá nhân và mua ma túy sử dụng (Tàng trữ 0,12 gam). Từ những hành vi nêu trên của Lò Văn T đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Cướp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249; điểm c, d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của người phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Hội đồng xét xử thấy:

Tội phạm mà bị cáo thực hiện thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý về chất ma túy của Nhà nước. Hành vi cướp tài sản bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân là khách thể đ-ợc pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, an ninh tại địa ph-ơng, gây hoang mang lo lắng trong việc quản lý tài sản của nhân dân, cần phải được xử lý nghiêm minh và có hình phạt thỏa đáng tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Hội đồng xét xử thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục riêng, răn đe phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo đầy đủ rõ ràng về hành vi phạm của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng cho cả hai tội theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Về tội cướp tài sản “Cố tình thực hiện tội phạm đến cùng” theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xét về nhân thân bị cáo: Lò Văn Tân là người chưa có tiền án, tiền sự nhưng bản thân bị cáo đã sử dụng ma túy từ đầu năm 2020 cho đến nay, thể hiện bị cáo là người có nhân thân không tốt.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249; khoản 6 Điều 168 Bộ luật hình sự. Bị cáo còn phải bị phạt tiền, nhưng do hoàn cảnh của bị cáo là người nghiện ma túy, không có công việc ổn định, không có nguồn thu nhập, không có tài sản nên không có khả năng thi hành án. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, thể hiện chính sách nhân đạo của Nhà nước.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị cáo (Lò Văn T) và bị hại (Tạ Thị L) thỏa thuận nhất trí bồi thường thiệt hại về sức khỏe và chi phí điều trị với tổng số tiền là 69.987.000đ + với số tiền (Bị cáo cướp của chị Lâm 1.200.000đ – 690.000đ số tiền Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo = 510.000đ) 510.000đ là bị

cáo mua ma túy và chi tiền cá nhân. Tổng số tiền bị cáo nhất trí bồi thường cho chi Lâm là 70.497.000đ (Bảy mươi triệu bốn trăm chín mươi bảy nghìn đồng).

Ngoài ra bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường chiếc túi sách, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng, tài sản tạm giữ của vụ án:

- Tại Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản gồm:

+ cho chị Tạ Thị L: 01 chứng minh nhân dân số 060563886, 01 đăng ký xe mô tô BKS 21L-003.86, 01 thẻ khách hàng MEDLATEC, 01 thẻ ngân hàng Agribank số 9704050877659446, 01 thẻ ngân hàng BIDV số 9704180115303398, 01 giấy phép lái xe số H967090, 02 thẻ bảo hiểm y tế mang tên Tạ Quang M, 02 thẻ bảo hiểm y tế mang tên Tạ Thị L, 01 thẻ bảo hiểm y tế mang tên Tạ Đăng T3.

+ Cho Lò Văn T 01 đôi dép nhựa màu đen, 01 Va Ly màu xanh bên trong có 06 chiếc quần và 10 chiếc áo đã cũ, nhưng tài sản này không liên quan đến vụ án.

+ Cho ông Lò Văn B 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại Sirius RC, màu sơn đỏ-đen, BKS 21C1-169.26, là tài sản hợp pháp của ông B do bị cáo lấy đi làm phương tiện cướp tài sản mà ông không biết.

Những tài sản trên Cơ quan điều tra trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là đúng quy định của pháp luật. Được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Tại phiên tòa Hội đồng xét xử:

- Tịch thu tiêu hủy gồm: 0,041 gam Heroine, được niêm phong lại vào một phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành. Mặt trước phong bì có ghi “Vật chứng thu giữ của Lò Văn T ngày 31/3/2020 tại bản Lóm, xã Hạnh Sơn, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái.” (Sau khi trích mẫu giám định). Mặt sau phong bì các mép được dán kín có đầy đủ họ tên, chữ ký của Hà Văn Lưu, Hoàng Thị Thương Huyền, Đỗ Thái Trung, Trần Nhật Tân, Lò Văn T và 04 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái; 02 vỏ phong bì thư đã mở niêm phong, túi nilon và giấy gói.

- Trả lại cho bị cáo: 01 chiếc áo khoác bò màu xanh bạc, loại có cúc áo bằng kim loại, có hai túi áo ngực, trên áo có nhiều chỗ trang trí kiểu sọc rách; 01 chiếc mũ bảo hiểm màu xanh, trên mũ có in chữ YAMAHA LIÊM THÚY, kính bị vỡ.

- Trả lại cho chị Tạ Thị L 01 mũ bảo hiểm màu đỏ đen, loại nửa đầu có kính, trên mũ có ghi chữ GRS Helmets và có vết đứt sắc gọn dài khoảng 5 cm; 01 (Một) phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành. Mặt trước phong bì có ghi “Tiền (690.000đ) thu giữ của Lò Văn T ngày 31/3/2020 tại bản Lám, xã Hạnh Sơn, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái.” (Sau khi giám định). Mặt sau phong bì các mép được dán kín có đầy đủ họ tên, chữ ký của Hoàng Đình Long, Nguyễn Xuân Thủy, Đồng Thu Hằng và 04 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái.

- Trả lại cho anh Lò Văn T2 01 con dao dài 41 cm, lưỡi dao bằng kim loại, chuôi dao bằng gỗ dài 15 cm; 01 vỏ dao bằng gỗ có buộc một sợi dây vải nhiều màu sắc.

[7] Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ: Lò Văn T khai nhận mua ma túy hai lần vào ngày 31/3/2020 tại khu vực thôn Nang Phai, xã Phúc Sơn, thị xã Nghĩa Lộ. Bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ và chỉ biết đặc điểm người này khoảng 40 tuổi, cao khoảng 1,70 mét, dáng người gầy, da ngăm đen, mặc quần vải dài, áo phông

cộc tay, đi dép tổ ong màu trắng. Cơ quan điều tra tiến hành điều tra xác minh, kết quả không có người đàn ông nào có đặc điểm giống như bị cáo mô tả liên quan đến ma túy nên không có cơ sở để điều tra xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Cướp tài sản”.

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lò Văn Tân 1 (Một) năm 6 (Sáu) tháng về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

2. Áp dụng điểm c, d khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm e khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lò Văn Tân 8 (Tám) năm 6 (Sáu) tháng về tội “Cướp tài sản”

3. Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự. Tổng hợp chung cho cả hai tội là 10 (Mười) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 01/4/2020. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

4. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; khoản 1 Điều 584; Điều 585; Điều 590 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Lò Văn T phải bồi thường cho chị Tạ Thị L (Tạ Thị T1) tổng số tiền là 70.497.000đ (Bảy mươi triệu bốn trăm chín mươi bảy nghìn đồng).

Kể từ ngày chị Tạ Thị L (Tạ Thị T1) có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo (Lò Văn T) ch- a thanh toán cho chị L số tiền trên, thì hàng tháng bị cáo còn phải trả tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất quy định tại Điều 357; Điều 468 Bộ luật dân sự.

5. Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy gồm: 0,041 gam Heroine, được niêm phong lại vào một phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành. Mặt trước phong bì có ghi “Vật chứng thu giữ của Lò Văn T ngày 31/3/2020 tại bản Lóm, xã Hạnh Sơn, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái.” (Sau khi trích mẫu giám định). Mặt sau phong bì các mép được dán kín có đầy đủ họ tên, chữ ký của Hà Văn Lưu, Hoàng Thị Thương Huyền, Đỗ Thái Trung, Trần Nhật Tân, Lò Văn T và 04 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái; 02 vỏ phong bì thư đã mở niêm phong, túi nilon và giấy gói.

- Trả lại cho bị cáo: 01 chiếc áo khoác bò màu xanh bạc, loại có cúc áo bằng kim loại, có hai túi áo ngực, trên áo có nhiều chỗ trang trí kiểu sọc rách; 01 chiếc mũ bảo hiểm màu xanh, trên mũ có in chữ YAMAHA LIÊM THÚY, kính bị vỡ.

- Trả lại cho chị Tạ Thị L 01 mũ bảo hiểm màu đỏ đen, loại nửa đầu có kính, trên mũ có ghi chữ GRS Helmets và có vết đứt sắc gọn dài khoảng 5 cm; 01 (Một) phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành. Mặt trước

phong bì có ghi “Tiền (690.000đ) thu giữ của Lò Văn T ngày 31/3/2020 tại bản Lồm, xã Hạnh Sơn, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái.” (Sau khi giám định). Mặt sau phong bì các mép được dán kín có đầy đủ họ tên, chữ ký của Hoàng Đình Long, Nguyễn Xuân Thủy, Đồng Thu Hằng và 04 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái.

- Trả lại cho anh Lò Văn T2 01 con dao dài 41 cm, lưỡi dao bằng kim loại, chuôi dao bằng gỗ dài 15 cm; 01 vỏ dao bằng gỗ có buộc một sợi dây vải nhiều màu sắc (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/8/2020).

6. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lò Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 3.524.000đ (Ba triệu năm trăm hai bốn nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Tổng số tiền mà bị cáo Lò Văn T phải chịu án phí là 3.724.000đ (Ba triệu bảy trăm hai mươi bốn nghìn đồng).

7. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi liên quan đến vụ án (anh Lò Văn T2, ông Lò Đức B) có quyền kháng cáo bản án phần trực tiếp liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Tr- ờng hợp bản án, quyết định đ- ợc thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì ng- ời đ- ợc thi hành án dân sự, ng- ời phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c- ỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014; Thời hiệu thi hành án đ- ợc thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND thị xã Nghĩa Lộ;
- Công an TX Nghĩa Lộ;
- CCTHADS thị xã Nghĩa Lộ;
- Bị cáo; bị hại; Người có QLLQ đến vụ án;
- Chi cục Thuế; Sở Tư pháp;
- THA phạt tù; Lưu HS.

TM. Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tuấn Anh

